

Bản án số: 415/2022/HS-PT

Ngày: 21/9/2022.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tuấn Anh.

*Các Thẩm phán:*

1. Bà Nguyễn Thị Hà
2. Ông Trần Minh Châu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Mộng Nhung - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 353/2022/HSPT ngày 05/9/2022 đối với bị cáo Lê Sỹ L, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 134/2022/HS-ST ngày 27/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị cáo có kháng cáo:*

Lê Sỹ L; giới tính: Nam; sinh năm 1991; tại: tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Thuần Thiện, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Lê Sỹ S và bà: Nguyễn Thị L; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Ngày 14/8/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 16 tháng, về tội “Đánh bạc” tại bản án số 17/2013/HSST (Đã xóa án tích).

- Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2021 (Có mặt).

*Những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo và không bị kháng nghị:* Không triệu tập

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Lê Sỹ L dùng thủ đoạn giả làm khách mua đến

các cửa hàng bán vàng, lợi dụng sơ hở của người bán để chiếm đoạt vàng, rồi nhanh chóng tẩu thoát bằng xe gắn máy. Bị cáo Lê Sỹ L đã thực hiện 08 vụ chiếm đoạt vàng tại các cửa hàng bán vàng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương và tỉnh Long An. Cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 10h30' ngày 09/10/2021, bị cáo Lê Sỹ L điều khiển xe máy biển số 62H2-4012 đến tiệm vàng Kim Phát, Chợ Nhị Xuân tại Ấp 6, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Thấy tiệm chỉ có người bán nên Lưu dừng xe máy trước cửa tiệm và đi vào gặp chị Trương Thị Bích Tn và anh Đỗ Vũ K (là nhân viên bán vàng) yêu cầu cho Lưu xem dây chuyền vàng loại 24k. Sau đó Lưu trả lại nên chị Tuyên đưa cho Lưu xem 02 dây chuyền vàng (loại có trọng lượng 10,944 chỉ và 10,76 chỉ). Sau khi tiếp cận được tài sản, Lưu nhanh chóng cầm 02 dây chuyền bỏ chạy, rồi nhảy lên xe máy tẩu thoát. Lưu điều khiển xe máy từ đường Nguyễn Văn Bứa về hướng ngã Ba Giồng, trên đường đi Lưu dừng xe lại mặc thêm áo khoác ngoài, đổi biển số 62H2-4012 thành biển số 38N1-6651, rồi điều khiển xe đến chợ Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để bán 02 dây chuyền vừa cướp giật được nhưng do giá thấp nên Lưu không bán mà quay về nhà tại Long An. Đến khoảng 17h00' cùng ngày, Công an huyện Hóc Môn triệu tập Lưu đến làm việc và thu giữ vật chứng là 02 dây chuyền vàng Lưu cướp giật nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 172/KL-HĐĐGTS ngày 18/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn (gọi tắt là bản kết luận định giá tài sản), kết luận: 01 dây chuyền dài 60cm, loại dây cong, trên hai đầu gắn móc khóa, một đầu có ký hiệu chữ KPT và HUU, một đầu có ký hiệu chữ TD610, bằng kim loại vàng loại vàng 18K, trọng lượng 10,76 chỉ trị giá 39.166.400 đồng; 01 dây chuyền bằng kim loại vàng 18K trọng lượng 10,76 chỉ, dài khoảng 61cm, loại dây cong đặc khúc, trên đầu gắn móc khóa đầu có ký hiệu chữ TD610 KPT trị giá 39.826.160 đồng.

Vụ thứ 2: Ngày 13/6/2021, Lê Sỹ L đến tiệm vàng Kim Nguyên Thành (địa chỉ: 20/10 Bùi Công Trừng, Ấp 4, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn). Khi được chủ tiệm là chị Mai Thị Thanh Nhân đưa cho xem 01 dây chuyền vàng loại 18K, trọng lượng 10 chỉ thì Lưu cầm dây chuyền bỏ chạy nhưng bị chị Nhân cảnh giác nên giữ tài sản lại được, Lưu chạy ra xe nổ máy tẩu thoát. Đến ngày 18/10/2021, chị Nhân trình báo sự việc đến Công an huyện Hóc Môn.

Tại bản kết luận định giá tài sản, kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng, loại vàng 18K trọng lượng 10 chỉ, có trị giá 36.400.000 đồng.

Vụ thứ 3: Khoảng 17h50' ngày 17/5/2021, Lê Sỹ L đến tiệm vàng Kim Long Thủy (số 2028 Tỉnh lộ 8, Ấp 1, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh) gặp chị Trương Thị Thu Thủy hỏi mua lắc vàng 9999, chị Thủy nói không có nên Lưu yêu cầu xem nhẫn trơn. Chị Thủy đưa cho Lưu xem 01 nhẫn vàng trơn bằng vàng 9999, trọng lượng 05 chỉ; Lưu đeo nhẫn vàng vào ngón tay rồi chạy ra khỏi tiệm vàng nhảy lên xe nổ máy tẩu thoát. Sau đó, Lưu mang tài sản vừa cướp giật được đến tiệm vàng Kim Vạn Phước (địa chỉ Ngã ba Tân Đức, xã Đức Hòa Hạ,

huyện Đức Hòa, tỉnh Long An) bán được 25.000.000 đồng. Qua định giá, kết luận: tài sản bị chiếm đoạt có trị giá 26.485.000 đồng.

Vụ thứ 4: Khoảng 12h50' ngày 03/6/2021, Lê Sỹ L đến tiệm vàng Kim Phát Bình Mỹ (tại Ấp 6A, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh) yêu cầu chủ tiệm là anh Nguyễn Văn Tổng cho xem nữ trang, anh Tổng đưa cho Lưu một lắc tay bằng vàng 18K, trọng lượng 6,7 chỉ. Sau khi tiếp cận được tài sản, Lưu nhanh chóng cầm tài sản bỏ chạy ra xe, nổ máy tẩu thoát. Qua định giá, kết luận tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá 27.012.390 đồng.

Vụ thứ 5: Khoảng 13h20' ngày 19/6/2021, Lê Sỹ L đến tiệm vàng Kim Yên (địa chỉ: C2/6 Tổ 2, Ấp 3, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh) hỏi mua 01 lắc vàng có trọng lượng 01 lượng vàng, chủ tiệm vàng là anh Phạm Tấn Thành báo không có nên Lưu bỏ đi. Khoảng 10 phút sau, Lưu quay lại yêu cầu mua 01 lắc vàng 18K, trọng lượng 05 chỉ, anh Thành đưa lắc vàng cho Lưu xem, Lưu cầm lắc vàng nhanh chóng chạy ra điều khiển xe máy tẩu thoát. Lưu đem lắc vàng bán cho tiệm vàng (không nhớ địa chỉ) được 15.000.000 đồng. Qua định giá, kết luận tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá 18.095.210 đồng. Anh Phạm Tấn Thành yêu cầu bồi thường số tiền 17.000.000 đồng.

Vụ thứ 6: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/6/2021, Lê Sỹ L đến tiệm vàng Hoàng Hữu, số 27 Đoàn Trần Nghiệp, Tổ 51, Khu phố 8, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương hỏi mua 01 dây chuyền vàng và 01 lắc vàng đeo tay. Chị Nguyễn Lệ Thu chủ tiệm vàng lấy dây chuyền và lắc cho xem, Lưu liền cao dây chuyền và lắc bỏ chạy lên xe máy tẩu thoát. Lưu mang tài sản vừa cướp giật bán cho tiệm vàng (không nhớ địa chỉ) được khoảng hơn 30.000.000 đồng. Qua định giá, kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng có trọng lượng 8,836 chỉ, loại vàng 18K trị giá 27.568.320 đồng và 01 lắc đeo tay bằng vàng có trọng lượng 2,08 chỉ, loại vàng 18K trị giá 6.489.600 đồng, tổng cộng là 34.057.920 đồng. Bị hại Nguyễn Lệ Thu yêu cầu Lê Sỹ L bồi thường số tiền 36.090.000 đồng.

Vụ thứ 7: Khoảng 13h20' ngày 30/9/2021, Lê Sỹ L đến tiệm vàng Thanh Loan (tại ấp Chánh Hội, xã Tân Mỹ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An) yêu cầu chị Nguyễn Thị Loan đưa cho xem 02 dây chuyền vàng 18K (đều có trọng lượng 13 chỉ), Lưu cầm 02 dây chuyền chạy ra xe, nổ máy xe tẩu thoát; rồi điều khiển xe đến tiệm vàng Kim Vạn Phước (tại ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An) bán 01 dây chuyền vàng với giá 42.800.000 đồng và tiệm Kim Bảo Minh bán 01 dây chuyền vàng được 30.000.000 đồng. Qua định giá, kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng và mặt dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 13 chỉ, trị giá 42.250.000 đồng; 01 sợi dây chuyền vàng và mặt dây chuyền 18k, trọng lượng 13 chỉ trị giá 42.250.000 đồng, tổng cộng là 84.500.000 đồng.

Vụ thứ 8: Khoảng 14h20' ngày 08/10/2021, Lê Sỹ L đến tiệm vàng Kim Phước Dung (tại Khu vực 3, thị trấn Đức Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An) yêu cầu chị Trần Thị Kim Dung cho xem 02 nhẫn vàng 24k, có tổng trọng lượng 10,4 chỉ. Khi nhận được 02 nhẫn vàng từ chị Dung, Lưu chạy ra xe nổ máy tẩu thoát; rồi đến tiệm vàng Kim Gia Bách (tại ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa,

tỉnh Long An) bán cho anh Trần Đức Tạo được 44.400.000 đồng. Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản là 02 nhẫn vàng nêu trên do anh Tạo giao nộp. Qua định giá, kết luận: 01 nhẫn vàng loại 24K, trọng lượng 5,77 chỉ trị giá 29.888.600 đồng; 01 nhẫn vàng loại 24K, trọng lượng 4,82 chỉ trị giá 24.967.600; tổng cộng là 54.852.200 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lê Sỹ L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 134/2022/HS-ST ngày 27/7/2022 của Tòa án nhân dân Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

- Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 171; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Sỹ L 14 (mười bốn) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, thời hạn tù được tính từ ngày 09/10/2021.

- Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, nghĩa vụ chậm thi hành án về tài sản, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 29/7/2022, bị cáo Lê Sỹ L kháng cáo một phần bản án hình sự sơ thẩm nêu trên xin giảm nhẹ hình phạt, với lý do: bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình; gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi con nhỏ 06 tuổi và cha, mẹ già ở quê; quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo giúp Cơ quan điều tra nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Sỹ L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án; phân tích đánh giá về tính chất, mức độ phạm tội, về nhân thân bị cáo và các tình tiết định khung, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đã kết luận đủ căn cứ xác định bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Sỹ L, về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), là có cơ sở và đúng pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cho bị cáo là phù hợp.

Xét, bị cáo Lê Sỹ L có nhân thân xấu và không có nghề nghiệp, chỉ trong thời gian ngắn bị cáo đã liên tục thực hiện 08 vụ cướp giật tài sản tại các tiệm vàng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương và tỉnh Long An để chiếm đoạt tài sản có trị giá hơn 360 triệu đồng; phạm tội “có tính chất chuyên nghiệp”, thể hiện sự xem thường pháp luật nên cần xử lý nghiêm. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Sỹ L 14 (mười bốn) năm tù, là thỏa đáng.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Lê Sỹ L không có thêm tình tiết giảm nhẹ gì mới để

được xem xét. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Sỹ L, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 134/2022/HS-ST ngày 27/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo Lê Sỹ L không tranh luận, chỉ đề nghị được giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo còn bị xét xử và tổng hợp hình phạt về 02 vụ chiếm đoạt tài sản khác đang bị điều tra, truy tố tại Bình Dương; nên xin được xem xét về hình phạt để sớm chấp hành xong bản án để về chăm sóc, nuôi dưỡng con nhỏ và cha mẹ già.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Sỹ L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình trong việc thực hiện 08 vụ cướp giật tài sản, phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm và bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tiếp nhận tin báo về tội phạm, các biên bản (tạm giữ đồ vật – tài liệu, niêm phong vật chứng), lời khai của (bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng), bản kết luận định giá tài sản; cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án.

Đã đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Lê Sỹ L là đối tượng không có nghề nghiệp và nơi cư trú ổn định, muốn kiếm tiền tiêu xài và thỏa mãn động cơ tư lợi bất chính, bị cáo Lê Sỹ L đã dùng thủ đoạn giả vờ làm khách đến mua vàng tại tiệm bán vàng, khi được chủ tiệm đưa vàng cho xem và tiếp cận được tài sản thì bị cáo bất ngờ, nhanh chóng chiếm đoạt tài sản bỏ chạy ra xe gắn máy để nhảy lên xe nổ máy phóng nhanh tẩu thoát.

Với phương thức và thủ đoạn phạm tội nêu trên, trong khoảng thời gian từ giữa tháng 05/2021 đến tháng 10/2021, bị cáo Lê Sỹ L đã thực hiện 08 (tám) vụ chiếm đoạt tài sản tại các tiệm vàng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương và tỉnh Long An. Cụ thể như sau:

- Vụ thứ 1: Khoảng 17h50' ngày 17/5/2021, bị cáo Lê Sỹ L chiếm đoạt 01 nhẫn vàng trơn, loại vàng 9999, trọng lượng 05 (trị giá 26.485.000 đồng) của bị hại Trương Thị Thu Thủy; tại tiệm vàng Kim Long Thủy - số 2028 Tỉnh lộ 8, Ấp 1, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Vụ thứ 2: Khoảng 12h50' ngày 03/6/2021, bị cáo Lê Sỹ L chiếm đoạt 01 lắc tay bằng vàng 18K trọng lượng 6,7 chỉ (trị giá 27.012.390 đồng) của bị hại Nguyễn Văn Tổng; tại tiệm vàng Kim Phát Bình Mỹ - thuộc Ấp 6A, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Vụ thứ 3: Ngày 13/6/2021, bị cáo Lê Sỹ L chiếm đoạt 01 dây chuyền vàng loại 18K, trọng lượng 10 chỉ (trị giá 36.400.000 đồng) của bị hại Mai Thị Thanh Nhàn; tại tiệm vàng Kim Nguyên Thành – số 20/10 Bùi Công Trừng, Ấp 4, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Vụ thứ 4: Khoảng 14h30' ngày 13/6/2021, bị cáo Lê Sỹ L chiếm đoạt 01 sợi dây chuyền vàng có trọng lượng 8,836 chỉ loại vàng 18K (trị giá 27.568.320 đồng) và 01 lắc đeo tay bằng vàng có trọng lượng 2,08 chỉ, loại vàng 18K (trị giá 6.489.600 đồng), tổng trị giá là 34.057.920 đồng của bị hại Nguyễn Lê Thu; tại tiệm vàng Hoàng Hữu - số 27 Đoàn Trần Nghiệp, tổ 51, Khu phố 8, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Vụ thứ 5: Khoảng 13h20' ngày 19/6/2021, bị cáo Lê Sỹ L chiếm đoạt 01 lắc vàng 18K có trọng lượng 05 chỉ (trị giá 18.095.210 đồng) của bị hại Phạm Tấn Thành; tại tiệm vàng Kim Yên - địa chỉ: C2/6 Tổ 2, Ấp 3, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vụ thứ 6: Khoảng 13h20' ngày 30/9/2021, bị cáo Lê Sỹ L chiếm đoạt 01 sợi dây chuyền vàng và mặt dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 13 chỉ (trị giá 42.250.000 đồng) và 01 sợi dây chuyền vàng và mặt dây chuyền 18k, trọng lượng 13 chỉ (trị giá 42.250.000 đồng), tổng trị giá là 84.500.000 đồng của bị hại Nguyễn Thị Loan; tại tiệm vàng Thanh Loan - ấp Chánh Hội, xã Tân Mỹ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Vụ thứ 7: Vào khoảng 14h20' phút ngày 08/10/2021, bị cáo Lê Sỹ L chiếm đoạt 01 nhẫn vàng loại 24K trọng lượng 5,77 chỉ (trị giá 29.888.600 đồng) và 01 nhẫn vàng loại 24K trọng lượng 4,82 chỉ (trị giá 24.967.600), tổng trị giá là 54.852.200 đồng của bị hại Trần Thị Kim Dung; tại tiệm vàng Kim Phước Dung – thuộc Khu vực 3, thị trấn Đức Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long.

- Vụ thứ 8: Khoảng 10h30' ngày 09/10/2021, bị cáo Lê Sỹ L chiếm đoạt 01 dây chuyền dài 60cm, loại dây Cong, loại vàng 18K, có trọng lượng 10,76 (trị giá 39.166.400 đồng) và 01 dây chuyền vàng dài khoảng 61cm, loại dây Cong đặc đúc, loại vàng 18K, có trọng lượng 10,76 (trị giá 39.826.160 đồng) của bị hại Võ Văn Tuyên; tại tiệm vàng Kim Phát, Chợ Nhị Xuân - địa chỉ Ấp 6, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn.

Tổng trị giá tài sản bị cáo Lê Sỹ L chiếm đoạt trong 08 vụ nêu trên là 360.409.280 đồng;

Với phương thức và thủ đoạn thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác nêu trên của bị cáo, thuộc trường hợp “*chiếm đoạt tài sản có trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng*”; cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Sỹ L, về tội: “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

Sau khi xét xử sơ thẩm đến ngày 27/9/2002, bị cáo Lê Sỹ L có đơn kháng cáo đề ngày 28/7/2022, là làm trong thời hạn và hợp lệ theo quy định tại các Điều 333 và 334 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; nên về hình được chấp nhận để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Xét, khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã nhận định về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự: bị cáo phạm tội “có tính chất chuyên nghiệp”; trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; để áp dụng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), là phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án và quy định của pháp luật.

Xét, về nhân thân bị cáo Lê Sỹ L từng bị Tòa án xét xử về tội “Đánh bạc” đã được xóa án tích; bị cáo là đối tượng không nghề nghiệp và không có nơi cư trú nhất định tại Thành phố Hồ Chí Minh; vì động cơ tư lợi bất chính và lấy việc phạm tội làm nguồn sống chính, chỉ trong một thời gian ngắn đã liên tục thực hiện 08 vụ cướp giật tài sản tại các tiệm vàng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương và tỉnh Long An để chiếm đoạt tài sản có trị giá hơn 360 triệu đồng; phạm tội “có tính chất chuyên nghiệp” với cùng một phương thức và thủ đoạn thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật; đến nay vẫn chưa bồi thường, khắc phục thiệt hại về tài sản cho bị hại. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Sỹ L 14 năm tù (trong khung hình phạt bị áp dụng từ 07 năm đến 15 năm tù) là nghiêm minh, mới đủ tác dụng của hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Lê Sỹ L không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác để xem xét và lý do bị cáo kháng cáo nêu ra xin giảm nhẹ hình phạt đã được cấp sơ thẩm xem xét; nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Sỹ L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lập luận nêu trên cũng là căn cứ để chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa phúc thẩm.

+Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo Lê Sỹ L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các vấn đề khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ nêu trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Sỹ L, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 134/2022/HS-ST ngày 27/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 171; điểm b khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Sỹ L 14 (mười bốn) năm tù, về tội: “Cướp giật tài sản”.  
Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2021.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Sỹ L phải nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 VNĐ (Hai trăm nghìn đồng). Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND ND Huyện Hóc Môn; (1)
- P.PC53-CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án Huyện Hóc Môn; (2)
- TAND Huyện Hóc Môn; (1)
- Công an Huyện Hóc Môn; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (23) (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tuấn Anh**